

Số: 46/2018/QĐST-HNGĐ

Cao Bằng, ngày 10 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48; điểm c khoản 1 điều 217; 218; 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt và không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số **19/2018/TLST-HNGĐ** ngày 02 tháng 02 năm 2018. Về việc “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: **Mã Tuấn D** – Sinh năm 1989

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 2, thị trấn T, huyện N, tỉnh Cao Bằng

- Bị đơn: **Nông Thị Hồng G** – Sinh năm 1989

Nơi đăng ký HKTT: SN 042, Tổ 26, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại Khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sung công quỹ nhà nước số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Mã Tuấn D đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0000282 ngày 30/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân

sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND TP Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thúy Hằng